

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không phải sở hành sắc uẩn. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn không phải sở hành thọ, tưởng, hành, thức uẩn.

Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không phải sở hành sắc uẩn nên không biết, không thấy. Nếu đối với sắc uẩn không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không phải sở hành thọ, tưởng, hành, thức uẩn nên không biết, không thấy. Nếu đối với thọ, tưởng, hành, thức uẩn không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không phải sở hành nhãn xứ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không phải sở hành nhãn xứ nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhãn xứ không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không phải sở hành sắc xứ. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không phải sở hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không phải sở hành sắc xứ nên không biết, không thấy. Nếu đối với sắc xứ không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không phải sở hành thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ nên không biết, không thấy. Nếu đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không phải sở hành nhãn giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không phải sở hành nhãn giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhãn giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không phải sở hành sắc giới. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không phải sở hành thanh, hương, vị, xúc, pháp giới.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không phải sở hành sắc giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với sắc giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không phải sở hành thanh, hương, vị, xúc, pháp giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không phải sở hành nhãn thức giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không phải sở hành nhãn thức giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhãn thức giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không phải sở hành nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới nên không biết, không thấy. Nếu đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không phải sở hành tất cả pháp.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không phải sở hành tất cả pháp nên không biết, không thấy. Nếu đối với tất cả pháp không biết, không thấy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không bỏ tự tánh sắc uẩn. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn không bỏ tự tánh thọ, tưởng, hành, thức uẩn. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không bỏ tự tánh nhãn xứ. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ không bỏ tự tánh nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không bỏ tự tánh sắc xứ. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ không bỏ tự tánh thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không bỏ tự tánh nhãn giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới không bỏ tự tánh nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không bỏ tự tánh sắc giới. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới không bỏ tự tánh thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không bỏ tự tánh nhãn thức giới. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới không bỏ tự tánh nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không bỏ tự tánh tất cả pháp. Nếu đối với tự tánh biết khắp như vậy thì gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn cùng với sắc uẩn không hợp, không lia. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cùng với thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không hợp, không lia. Như vậy, sắc uẩn không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ cùng với nhãn xứ không hợp, không lia. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không hợp, không lia. Như vậy, nhãn xứ không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ cùng với sắc xứ không hợp, không lia. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cùng với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không hợp, không lia. Như vậy, sắc xứ không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới cùng với nhãn giới không hợp, không lia. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không hợp, không lia. Như vậy, nhãn giới không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới cùng với sắc giới không hợp, không lia. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cùng với thanh, hương, vị,

xúc, pháp giới cũng không hợp, không lia. Như vậy, sắc giới không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới cùng với nhãn thức giới không hợp, không lia. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cùng với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không hợp, không lia. Như vậy, nhãn thức giới không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp cùng với tất cả pháp không hợp, không lia. Như vậy, tất cả pháp không hợp, không lia gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không thêm, không bớt. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không thêm, không bớt. Như vậy, sắc uẩn không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không thêm, không bớt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không thêm, không bớt. Như vậy, nhãn xứ không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không thêm, không bớt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không thêm, không bớt. Như vậy, sắc xứ không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không thêm, không bớt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không thêm, không bớt. Như vậy, nhãn giới không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không thêm, không bớt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không thêm, không bớt. Như vậy, sắc giới không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không thêm, không bớt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không thêm, không bớt. Như vậy, nhãn thức giới không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không thêm, không bớt. Như vậy, tất cả pháp không thêm, không bớt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không dơ, không sạch. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không dơ, không sạch. Như vậy, sắc uẩn không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không dơ, không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không dơ, không sạch. Như vậy, nhãn xứ không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không dơ, không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không dơ, không sạch. Như vậy, sắc xứ không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không dơ, không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không dơ, không sạch. Như vậy, nhãn giới không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không dơ, không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không dơ, không sạch. Như vậy, sắc giới không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không dơ, không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không dơ, không sạch. Như vậy, nhãn thức giới không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không dơ, không sạch. Như vậy, tất cả pháp không dơ, không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, năm uẩn không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, sáu xứ bên trong không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, sáu cõi bên trong không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, sáu thức giới không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không có pháp sạch, không có pháp không sạch. Như vậy, tất cả pháp không có pháp sạch, không có pháp không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không đời chuyển, không hướng vào. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, năm uẩn không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không đời chuyển, không hướng vào. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, sáu xứ bên trong không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không đời chuyển, không hướng vào. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không đời chuyển, không hướng vào. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, sáu cõi bên trong không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không đời chuyển, không hướng vào. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không đời chuyển, không hướng vào. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, sáu thức giới không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không đời chuyển, không hướng vào. Như vậy, tất cả pháp không đời chuyển, không hướng vào gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không trói buộc, không lia trói buộc. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, năm uẩn không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không trói buộc, không lia trói buộc. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, sáu xứ bên trong không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không trói buộc, không lia trói buộc. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không trói buộc, không lia trói buộc. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, sáu cõi bên trong không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không trói buộc, không lia trói buộc. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không trói buộc, không lia trói buộc. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, sáu thức giới không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không trói buộc, không lia trói buộc. Như vậy, tất cả pháp không trói buộc, không lia trói buộc gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không chết, không sanh. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không chết, không sanh. Như vậy, năm uẩn không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đà.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không chết, không sanh. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không chết, không sanh. Như vậy, sáu xứ bên trong không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không chết, không sanh. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không chết, không sanh. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không chết, không sanh. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không chết, không sanh. Như vậy, sáu cõi bên trong không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không chết, không sanh. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không chết, không sanh. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không chết, không sanh. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không chết, không sanh. Như vậy, sáu thức giới không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không chết, không sanh. Như vậy, tất cả pháp không chết, không sanh gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không sanh, không chết. Thọ, tưởng, hành, thức cũng không sanh, không chết. Như vậy, năm uẩn không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không sanh, không chết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không sanh, không chết. Như vậy, sáu xứ bên trong không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không sanh, không chết. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không sanh, không chết. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không sanh, không chết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không sanh, không chết. Như vậy, sáu cõi bên trong không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không sanh, không chết. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không sanh, không chết. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không sanh, không chết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không sanh, không chết. Như vậy, sáu thức giới không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không sanh, không chết. Như vậy, tất cả pháp không sanh, không chết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không lưu chuyển,

không có pháp lưu chuyển. Như vậy, năm uẩn không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, sáu xứ bên trong không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, sáu cõi bên trong không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, sáu thức giới không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển. Như vậy, tất cả pháp không lưu chuyển, không có pháp lưu chuyển gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không tận, không có pháp tận. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không tận, không có pháp tận. Như vậy, năm uẩn không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không tận, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không tận, không có pháp tận. Như vậy, sáu xứ bên trong không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không tận, không có pháp tận. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không tận, không có pháp tận. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không tận, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không tận, không có pháp tận. Như

vậy, sáu cõi bên trong không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không tận, không có pháp tận. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không tận, không có pháp tận. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không tận, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không tận, không có pháp tận. Như vậy, sáu thức giới không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không tận, không có pháp tận. Như vậy, tất cả pháp không tận, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, năm uẩn không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, sáu xứ bên trong không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, sáu cõi bên trong không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, sáu thức giới không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt. Như vậy, tất cả pháp không có pháp tập hợp, không có pháp hoại diệt gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, năm uẩn không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, sáu xứ bên trong không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, sáu cõi bên trong không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, sáu thức giới không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không có pháp sanh khởi, không có pháp tận. Như vậy, tất cả pháp không có pháp sanh khởi, không có pháp tận gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, năm uẩn không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, sáu xứ bên trong

không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, sáu cõi bên trong không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhân thức giới không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, sáu thức giới không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại. Như vậy, tất cả pháp không có pháp biến hoại, không có pháp không biến hoại gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, năm uẩn không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhân xứ không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, sáu xứ bên trong không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không

vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhân giới không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, sáu cõi bên trong không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhân thức giới không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, sáu thức giới không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch. Như vậy, tất cả pháp không thường, không vô thường, không vui, không khổ, không ngã, không vô ngã, không sạch, không phải không sạch gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, năm uẩn không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, sáu xứ bên trong không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, sáu cõi bên trong không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, sáu thức giới không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si. Như vậy, tất cả pháp không có pháp tham, sân, si, không có pháp lìa tham, sân, si gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người

khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, năm uẩn không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, sáu xứ bên trong không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, sáu cõi bên trong không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, sáu thức giới không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết. Như vậy, tất cả pháp không người làm, không người sai làm, không người phát khởi, không người khiến phát khởi, không người rõ, không người làm rõ, không người nhận, không người sai nhận, không người thấy biết gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, năm uẩn không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, sáu xứ bên trong không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn giới không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, sáu cõi bên trong không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc giới không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn thức giới không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, sáu thức giới không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Tất cả pháp không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên. Như vậy, tất cả pháp không đoạn, không thường, không hữu biên, không vô biên gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dững Mãnh! Sắc uẩn không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, năm uẩn không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Nhãn xứ không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, sáu xứ bên trong không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dững Mãnh! Sắc xứ không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, sáu cõi bên trong không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, sáu thức giới không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái. Như vậy, tất cả pháp không tà kiến, không đoạn tà kiến, không ái, không đoạn ái gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Dũng Mãnh! Sắc uẩn không thiện, không phải không thiện. Thọ, tưởng, hành, thức uẩn cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, năm uẩn không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn xứ không thiện, không phải không thiện. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, sáu xứ bên trong không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc xứ không thiện, không phải không thiện. Thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, sáu xứ bên ngoài không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn giới không thiện, không phải không thiện. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, sáu cõi bên trong không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Sắc giới không thiện, không phải không thiện. Thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, sáu cõi bên ngoài không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Nhãn thức giới không thiện, không phải không thiện. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng không thiện, không phải không thiện. Như vậy, sáu thức giới không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiện Dũng Mãnh! Tất cả pháp không thiện, không phải không thiện. Như vậy, tất cả pháp không thiện, không phải không thiện gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Quyển thứ 595
HẾT